

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Hiếu T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số A đường số C, Tổ A, Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Võ Công T1, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Số C đường số D, Thôn F, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thanh T2, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Số A đường số C, Tổ A, Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. *Người đại diện theo ủy quyền:* anh Trần Hiếu T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Số A đường số C, Tổ A, Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng thỏa thuận đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa anh Võ Công T1 và anh Trần Hiếu T được lập ngày 20/8/2023 để chuyển nhượng một phần thửa đất số 555, tờ bản đồ số 19 diện tích 810m² tại Thôn F, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận và phụ lục hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 04/2/2024.

- Anh Võ Công T1 có trách nhiệm hoàn trả cho vợ chồng anh Trần Hiếu T và chị Nguyễn Thị Thanh T2 số tiền đặt cọc là 450.000.000 đồng và 60.992.550 đồng tiền lãi, tổng cộng 510.992.550 đồng (năm trăm mười triệu, chín trăm chín mươi hai ngàn, năm trăm năm mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về chi phí tố tụng: anh Trần Hiếu T tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ (đã nộp đủ và chi xong).

- Về án phí:

+ Anh Võ Công T1 phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (không có giá ngạch đối với yêu cầu hủy hợp đồng) và 12.220.000 đồng (mười hai triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (có giá ngạch đối với số tiền trả cho nguyên đơn).

+ Trả lại cho anh Trần Hiếu T 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006473 ngày 08/01/2025 và 12.219.000 đồng (mười hai triệu hai trăm mười chín ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006474 ngày 08/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tân